

ĐỊA CHÁNH LÀ CÁI... GÌ?

HÀ VĂN TRUNG

Dài viết “Khóa 1 Trung
DTâm Quốc Gia Kỹ
Thuật Phú Thọ” của tôi được
chọn đăng trong Lá Thư AHCC
số 72. Nhưng vừa mới đem banh
qua hết nửa sân nói về các ông
thầy, sắp sửa “đá” qua nửa sân
nói về mấy ông học trò thì bị Ban
Phụ Trách cho một quả phạt việt
vị “Đón xen tiếp trong LT 73”. Vì
bài viết đó bị ngắt tại câu “Còn
nói Địa Chánh thì người dân
không biết cái đó là cái gì.” nên
tôi bèn nảy ra cái ý viết thêm bài
này với cái tựa như trên.

Để có thể viết bài này một
cách chính xác, theo lẽ tôi phải đi
lục lọi trong thư khố của cơ quan
văn hóa Pháp để tìm xem lại
cuốn phim đen trắng nói tiếng
Pháp mang tựa đề hình như là
LES GRANDES ILLUSIONS mà
tôi được xem lần đầu cách nay
trên mấy chục năm. Nhưng nếu
đợi khi nào tìm thấy cuốn phim
ấy rồi mới viết thì sợ e tới tết
Congo Lá Thư mới có bài này mà
đăng. Với lại mục đích của bài
này không phải là tường thuật lại
chuyện phim ấy một cách trung
thực, mà chỉ mượn của nó một số
tình tiết và vài câu đối thoại bất
hủ theo lối “Khổng Minh mượn
tên” để bày tỏ một ít niềm riêng
mà thôi. Cho nên tôi xin thử viết
theo trí nhớ (họa sĩ mà còn được
phép vẽ theo trí nhớ nữa thay) và
chắc có nhiều chỗ phải cương đại
thêm ra mới đạt mục đích riêng
tự đó. Chỉ mong còn nhớ truyện
phim trên dưới 50 phần trăm là tốt
rồi.



Theo lời quảng cáo cho cuốn
phim đó lúc bấy giờ (trong các
báo kịch ảnh) thì đó là một trong
10 cuốn phim được chọn trong
một cuộc trưng cầu ý kiến của
dân ghiền ciné mà câu thăm dò
như vậy: Nếu một mai đám nhơn
loại hiện có mặt trên trái đất này
vì một tai họa gì đó mà bị tiêu
diệt đi, rồi ngàn triệu năm sau có
một đám nhơn loại khác thay thế,
thì muốn cho đám nhơn loại khác
đó hiểu biết về nền văn minh
diện ảnh của thời đại chúng ta,
bạn sẽ chọn 10 bộ phim nào hay
nhứt và tiêu biểu nhất để chôn
giấu hay bảo toàn mà lưu truyền
cho họ? Kết quả Les Grandes
Illusions đã lọt trong danh sách
10 cuốn phim được chọn đó. Tôi

chỉ còn nhớ một phim khác được
chọn nữa là phim Limelight của
Charlie Chaplin.

Cốt truyện của Les Grandes
Illusions được xây dựng trên một
cuộc vượt ngục vĩ đại của một
nhóm tù binh Pháp bị bắt nhốt
trong một trại giam của Đức
Quốc Xã. Kế hoạch chuẩn bị cho
cuộc vượt ngục này được đặt dưới
sự chỉ huy của một vị sĩ quan tù
binh, tuy cấp bậc không phải là
cao nhất trong đám, nhưng mà vì
ông ta là sĩ quan công binh gốc
Kỹ sư Địa chánh (Ingenieur du
Cadastre) và vì kế hoạch này chủ
yếu là đào một đường hầm bí mật
ăn thông từ một phòng giam ra
một bìa rừng phía bên ngoài trại
tù. Mà nhầm hướng, đo đạc, ước
lượng, tính toán... cho một cuộc
đào đường hầm như vậy là “nghề
của chàng” cho nên ông ta được
cử làm sếp sòng. Theo kế hoạch,
việc đào hầm được thực hiện vào
ban đêm, lúc tất cả tù binh đều trở
về phòng giam sau một ngày sinh
hoạt ngoài trời. Tới phiên tốp nào
đào thì tốp đó chung xuống dưới
đất mà đào. Những người phía
bên trên thì đóng kịch sinh hoạt
bình thường để che mắt bọn cai tù
làm như không có chuyện gì xảy
ra cả. Mỗi khi tới giờ điểm danh
hay xét phòng thì phải làm những
gi để qua mắt được ban cai tù.
Mỗi ngày chỉ đào cho có một khối
lượng đất vừa đủ để phát cho số
người trong phòng giam bỏ vào
hai ống quần buộc túm lại. Sáng
hôm sau tới giờ được phép ra sân
thể dục và đi bộ thì lần lượt từng

người sẽ từ từ bỏ số đất đó ra ngoài mà lấy chân mà đậm cho đất đó lấn vào đất cũ. Cứ một người làm chuyện đó thì có nhiều người đứng chung quanh để che. Cả nhóm làm như thế đang đi bộ hay tập thể dục vậy. Tóm lại mọi chi tiết của kế hoạch đều được nghĩ tới đầy đủ hết. Đào theo kế hoạch đó thì khoán ngày nào tháng nào sẽ vượt ngục được, người kỵ sư chỉ huy no cũng tính toán ước lượng để cho các phần hành công tác khác lo phần công việc của họ như là: dự trữ lương thực, nước uống, quần áo dân sự, giấy tờ thông hành già, vân vân... Mỗi một việc đều cần có nhiều thì giờ, công phu và mưu lược khôn khéo để thực hiện. Tất cả những cái “nghề của chàng” của mọi người đều được sử dụng tối để thực hiện kế hoạch chung. Như có một anh chàng nọ có cái nghề “gian thương”. Bất cứ món gì anh ta cũng mua bán đổi chác được hết, và biết tìm ra nguồn cung cấp hàng cũng như biết chỗ tiêu thụ hàng. Rồi nhờ vào tài đầu cơ tích trữ, trao đổi, mua bán, móc ngoặc (với cai tù hoặc lao công làm việc cho trại tù) anh ta có đủ hết những mặt hàng cần dùng cho một cuộc vượt ngục, kể cả dụng cụ và vật liệu để làm giấy tờ giả mạo. Có một ông thì chuyên nghề làm giấy cẩn cước và giấy thông hành giả. Cảm động nhất là cảnh ông này sau khi hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc rồi, tới ngày vượt ngục thì dối mắt của ông ta hoàn toàn bị mù vì đã quá cố gắng lo cho công việc chung. Còn nhiều cái nghề khác nữa không thể nhớ hết mà kể ra đây được ngoại trừ cái nghề mà các “đồng chí” bên

nhà gọi là “lao động vinh quang” ấy. Đó là cái nghề ăn thì có thể ăn thiếu, mà làm thì làm hùng hục như trâu và được sai đâu thì làm đó, không có suy nghĩ thắc mắc lôi thôi gì hết, đúng theo tiêu chuẩn của con người “xã hội chủ nghĩa” hay là “lính cụ Hồ”. Dĩ nhiên nghề này thì thuộc quyền ưu tiên của các tù binh có cấp bậc thấp nhất trong quân đội. Mà ai có cấp bậc thấp cho bằng anh chàng đơ gièm cùi bắp nọ (do một tài tử gạo cội đóng vai)? Chỉ có điều anh lính này không phải loại “lính cụ Hồ” nên thỉnh thoảng có tỏ ý thắc mắc về những lệnh lạc nặng phần chuyên môn của viên chỉ huy mà cái đầu dốt đặc của anh ta không làm sao hiểu nổi. Nhưng theo truyền thống “thi hành trước, khiếu nại sau” của quân đội thì anh ta chỉ âm thầm thắc mắc một cách tế nhị qua những lời nói và cử chỉ rất tếu mà thôi.

Đọc đến đây chắc có nhiều vị cho là tôi đã viết lạc đề đối với cái tựa bài đã nêu ở trên. Tôi không nói gì tới nội dung của nghề Địa chánh hết mà đi kể một chuyện phim một cách một cách lê thê luộm thuộm thì lạc đề đứt đuôi đi chớ còn gì nữa?

Theo lẽ tôi phải nói về những kỹ năng căn bản của nghề Địa chánh là đo đạc thiết lập các loại bản đồ. Từ những cuộc đo đạc bao trùm hết trái đất bằng khoa Trắc Cầu (Geodésie) để thiết lập bản đồ địa dư (tỷ lệ nhỏ), đến những cuộc đo đạc với phạm vi nhỏ hơn như khoa Tam giác đạc (Triangulation), Đa giác đạc (Polygonation), Dẫn tuyến (Cheminement), Đo tua (Rayonnement), Đo cao độ

(Nivellement), vân vân... để thiết lập bản đồ chính xác với tỷ lệ lớn cho cơ quan Quản thủ Diền địa dùng làm tài liệu bảo vệ quyền sở hữu đất đai của dân chúng hay của quốc gia, hoặc bản đồ địa thế (có vòng cao độ) cho cơ quan Kiến thiết làm công tác chỉnh trang đô thị hay chỉnh trang lanh thổ. Rồi thì nào là làm Kiến điền thiết lập địa bộ, công nhận quyền sở hữu bất động sản qua những tờ bằng khoán đất hay những bản trích lục địa bộ. Rồi thì nào là cấp phát hay bán đấu giá đất công sản quốc gia cho tư nhân trưng khẩn khai thác làm ruộng làm rẫy hay lập đồn điền theo luật lệ Đặc nhưng công sản. Sau này còn có việc cấp phát ruộng đất cho nông dân và bồi thường truất hữu cho diền chủ theo luật lệ Cải cách Diền địa nữa. Chưa kể khoa Không ảnh (Photogrammétrie) chụp hình từ trên máy bay xuống để khai thác vào những công tác thiết lập các loại bản đồ vừa nêu ở trên. Phải nói hết những cái đó là viết về đề tài kỹ thuật chuyên môn. Lá Thư AHCC làm gì có đủ giấy mà đăng tải những cái khó khăn khó nhơi đó? Dù có đủ giấy để đăng thì có bao nhiêu ái hữu chịu khó đọc? Và điều quan trọng nhất là nếu viết như vậy là viết sai đề. Bởi vì nếu xem kỹ lại tựa bài, quý vị sẽ thấy ba chấm lững sau chữ “là”. Với ba chấm lững đó, bài này không phải là bài viết để giải thích cho độc giả biết Địa chánh là cái gì. Muốn biết ba chấm lững đó là ý gì, xin xem tiếp hồi sau sẽ rõ.

Đây xin nói qua tới khúc phim chỗ kế hoạch vượt ngục đã tới giai đoạn chót. Mọi sự chuẩn bị đã thực hiện xong trong khi

đoạn cuối của đường hầm đã trổ ra ngoài bìa rừng. Bây giờ chỉ còn có việc ban lệnh hành quân để xuất phát chui ra bên ngoài thôi. Âm mưu và kế hoạch vượt ngục được mọi người tham dự biết từ trước lâu lắm rồi. Nên vai trò và công việc làm của từng người trong giờ xuất phát ai nấy đều thuộc nằm lòng hết. Tới ngày N giờ G là cứ theo đó mà làm thì xong hết. Tuy nhiên cũng theo truyền thống của quân đội, vị chỉ huy sau khi ban lệnh hành quân lần chót cho mọi người rồi thì cũng phải hỏi một câu theo lệ là: Còn ai thắc mắc gì nữa không? Và câu trả lời theo lệ phải là câu trả lời đồng thanh: Không! Và cuộc hành quân sẽ bắt đầu. Đây là giây phút nghẹt thở nhất của cuốn phim. Khán giả có mắc đi restroom cũng phải nín để ngồi lại theo dõi. Vì chỉ huy sẽ là người chui ra sau rốt cũng như vị thuyền trưởng phải ở lại chiếc tàu chìm cho đến phút chót vậy. Ông ta đứng bên miệng hầm bắt tay đưa tay đưa tiễn từng người chung xuống chui ra bên ngoài. Cuộc di tản tiến hành êm thắm xuôi rót với những người chun xuống trước. Đến phiên anh lính bình nhì thì khi chun nửa người xuống dưới rồi, anh ta bèn khụng lai thò đầu lên nói với vị chỉ huy rằng: "Tôi còn một điều thắc mắc muốn trình bày được không?" Đang nín thở theo dõi mà thấy cảnh "thắc mắc" này, khán giả thiếu điều muốn tắt thở luôn. Bởi vì anh lính này là người mạnh khỏe nhất nên đã gop công nhiều nhất trong

việc đào đường hầm này. Dĩ nhiên anh ta biết rõ tình trạng của đường hầm hơn ai hết. Tới giờ phút sinh tử này mà anh ta còn thắc mắc tức là đường hầm có vấn đề hay là kế hoạch có điều không ổn, phải dẹp hay sửa đổi.

Sau khi được vị chỉ huy ra dấu cho phép cứ việc hỏi đi, thì anh lính ba gai nọ bèn hỏi một câu lảng xê sau đây với một bộ mặt rất cu li và kèm theo một nụ cười rất tinh quái: "Qu'est-ce que

mọi người đều bị bắt trở lại hết cho đúng với nhan đề của cuốn phim là Những Ảo Ánh Vĩ Đại. Một cảnh vượt ngục thất bại trong phim mà tôi còn nhớ là có hai sĩ quan tù binh sau khi chui ra khỏi trại rồi thì thay đồ dân sự và giả dạng làm công dân Anh, có giấy thông hành và chiếu khán đầy đủ để xuất cảnh. Khi bị cảnh binh Đức xét hỏi thì đóng kịch rất khéo là mình không hiểu tiếng Pháp và không nói được tiếng

Pháp. Sau cùng không còn lý do gì để làm khó dễ họ được nữa nên cảnh binh Đức phải để cho họ đi. Khi hai người này vừa bước lên xe buýt thì bỗng nhiên cảnh binh Đức nói với theo một cách vui vẻ lịch sự như sau: "Au revoir!

Merci messieurs!"

Một người trong bọn liền trả lời thật nhanh theo phản ứng tự nhiên như sau: "Il n'y a pas de quoi!" Thế là lô tẩy. Rồi một màn rượt đuổi và một màn bị bắt nhốt trở lại. Bị bắt nhốt

trở lại vì có cái phản ứng bén nhạy của một người Pháp lịch sự thì không có gì đáng ân hận cả. Đó là thái độ của hai người bị bắt lại đó. Còn những người khác khi bị bắt lại, hình như ai cũng có một lý do chính đáng để có được một thái độ vui vẻ mang màu sắc đầy triết lý chịu chơi như vậy. Điều đó khiến cho khán giả sau khi rời khỏi rạp mà vẫn tin rằng nhóm vượt ngục đó thế nào cũng "thua keo nầy bày keo khác" mà vượt ngục nữa. Bởi vì đã có một người trong nhóm từng phán một câu đại khái như sau: "Trường học



le Cadastre?" Hỏi xong anh ta tuột xuống hầm chui tuột ra ngoài một nước. Để vị chỉ huy ở lại quê một cục và chỉ có nước cười trừ thôi. Đây là một câu hỏi vô duyên nhất được một diễn viên thượng thặng diễn xuất một cách tài tình nhất, khiến cho tôi xem rồi cứ nhớ mãi sau bao nhiêu năm đã trôi qua. Cả rạp khán giả nín thở và nín tè cả buổi rồi bây giờ mới được một mẻ cười xòa thoả mái. Có được trận cười xòa đó rồi thì mới có đủ hơi sức mà theo dõi tiếp đoạn sau của cuốn phim gồm những cảnh đuổi bắt tù vượt ngục mà kết quả chung cuộc hình như

được lập ra là để cho người ta tới học. Sân banh được làm ra để người ta tới đá banh. Và nhà tù được xây lên là để cho người ta... vượt ngục. Câu nói thật là chí lý thay. Tôi không biết dân Việt Nam ta có bao nhiêu người xem phim này. Nhưng chắc phải có nhiều triệu người đã nhập tâm với tinh thần câu triết lý thật là chịu chơi đó do lòng khao khát tự do rất cao độ mà có. Bằng cớ là có được trên dưới một triệu người vượt biên thành công bên cạnh bao nhiêu người vượt biên thất bại hoặc đã có ý vượt biên mà chưa thực hiện được. Bởi vì sau 30 tháng tư 1975, thì câu triết lý yêu chuộng tự do cho đến chết trên đây đã mặc nhiên được bổ túc thêm như sau: "Nước Việt Nam thống nhất về tay Cộng sản được dựng lên là để cho người dân... vượt biên." Vượt một lần không thoát bị bắt lại thì khi nào được thả ra là vượt nữa. Cứ hỏi đại bất cứ một gia đình Việt Nam tị nạn Cộng sản nào ở hải ngoại, người ta cũng sẽ được nghe một "chuyện dài" vượt biên với tình tiết hồi hộp hấp dẫn không thua gì những tình tiết trong Les Grandes Illusions vậy.

Xin trở lại đàm cừu của chúng ta. Câu hỏi tiếng Tây trên kia nếu dịch một cách vô thường vô phạt thì là: "Địa chánh là cái gì?" Nhưng dịch thiệt thà như vậy thì không lột tả được hết cái ý và cái tâm trạng của anh chàng lính ba gai mà dễ thương nọ. Còn dịch

làm sao cho "đạt" thì đó mới chính là chủ đề của bài viết này.

Trước hết nếu ta nhìn vào khuôn mặt hốc hác vì những ngày "lao động là vinh quang" đã qua của anh ta, và nhớ lại những sự ấm ức của anh ta vì dốt mà không hiểu được tại sao phải tuân lệnh làm theo những lời của viên kỹ sư nọ, thì chắc có lẽ ta phải mượn giọng của ban thoại kịch La Thoại Tân mà dịch câu đó như

như vầy: "Địa chánh là cái chó gì?"

Ngành Địa chánh đã bị cái số phận hẩm hiu ít được người biết tới như vậy, thì có một cái nghề ăn chịu đính dấp nhiều với ngành này (như nghề thầu khoán đính dấp tới ngành Công chánh vậy) số phận còn hẩm hiu hơn nữa. Đó là nghề Trắc địa sư tư hoặc Giám định Trắc địa sư (nếu có tầm vóc cao hơn). Tôi sẽ không trình bày chuyện dài "Trắc địa sư là cái gì?" đâu. Mà chỉ nêu một điểm chứng minh là ít có người biết và nhớ tới họ. Đó là trước 1975 trong nước ta có cả chục vị hành nghề Trắc địa sư này. Mà bây giờ bảo người trong giới đã ăn cơm Địa chánh không ít như tôi đây kể tên những vị đó ra, thú thật tôi chỉ có thể nhớ và kể ra phương danh của hai vị tiền bối mà thôi. Đó là Trắc địa sư Đào Văn Nhơn ở Biên Hòa và Giám Định Trắc địa sư Ngô Trọng Lữ trên Đà Lạt. Tên tuổi của cụ Ngô Trọng

Lữ thì có rất nhiều người biết. Nhưng mà nội dung của cái nghề cao quý của cụ thì chưa chắc có được mấy người rõ. Trong khi đó nếu bảo kể tên những nhà thầu khoán có tầm vóc cỡ như AH Hà Văn Đáng ở ngoài Nha Trang vậy thì ai hữu nào trong chúng ta cũng có thể kể ra hằng chục là ít, và biết rõ mấy nhà thầu khoán đó làm những gì.



vậy: "Địa chánh là cái con khỉ gì?" Còn như nhìn vào nụ cười ranh mãnh của anh ta khi hỏi câu đó, rồi nhớ lại cái tánh bạt mạng, ba gai bất cần đời của anh ta khi phản ứng lại cái tánh nghiêm trang, tüz mỉ, chuyện gì cũng xem là quan trọng chết người hết của viên kỹ sư nọ, thì chắc tôi phải mượn giọng của một ông thầy rất khả ái của chúng tôi là kỹ sư Cao Thành Chương mà dịch câu đó

Địa chánh còn bị một cái hẩm hiu nữa là dẽ bị che lấp và lẩn lộn trong Công chánh. Ngay những người trong Công chánh như BPT Lá Thư mà cũng có sự lẩn lộn đó. Nếu không tin xin hãy giở lại Lá Thư số 72 nơi trang 51 nói về tiểu sử của cụ Nguyễn Văn Minh thì sẽ rõ. Trong 15 năm làm việc ở Nha Trang, cu không phải làm ở Ty Công Chánh (với ái hữu quá cố Dương Hảo Hớn hay ái hữu Nguyễn Văn Mơ,) mà làm ở Ty Điền Địa tức là làm về Địa chánh (với kẻ viết bài này.) Xin quý vị đừng bắt tôi nói chuyện dài “Điền địa là cái gì?” nhé. Có như vậy tôi mới có thể viết nốt phần cuối của bài này được và may ra khỏi bị BPT Lá Thư thổi còi phạt ot giơ nữa (nhứt là sau khi tôi vừa cho họ một bàn không gở trong đoạn này.

Nếu cuốn phim để đời kể trên đây mà phải phụ đề Việt ngữ cho mấy cái “đỉnh cao trí tuệ” bên nhà hiện nay xem thì ta phải dịch câu đó như thế nào mới đạt đây? Đừng quên rằng quan niệm về vấn đề quyền tư hữu bất động sản là cái gì không có trong từ điển hay hiến pháp của họ. Người dân mà có làm chủ một cái gì thì chỉ là “làm chủ tập thể” thôi kể cả cái thân và cái xác, lầm khi luôn cái hồn của họ nữa. Mà làm chủ tập thể là làm chủ theo kiểu nào người dân Việt Nam đều đã được sáng mắt ra hết rồi cho nên mới có cả triệu người liều mạng vượt biên để khỏi phải sống trong cảnh đói cho làm chủ theo kiểu nhà nước quản lý và đảng lãnh đạo đó. Vậy thì cái nghề Địa chánh với chức năng vẽ bản đồ và lập địa bộ để quản thủ và bảo vệ quyền tư hữu bất động sản nó là

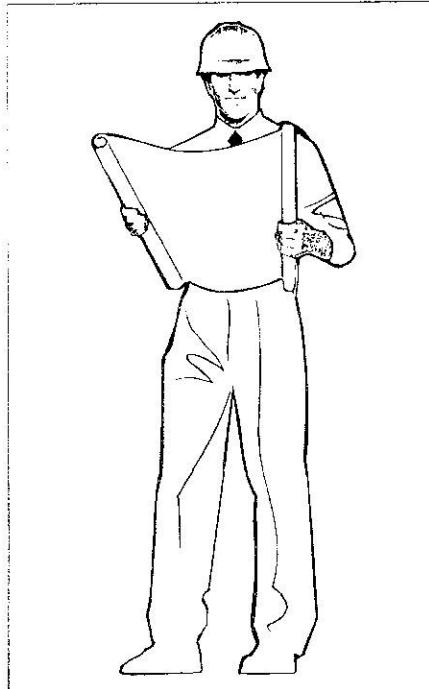
cái nghề không thể có một chỗ đứng và tồn tại được với một cái xã hội như vậy trừ phi nó phải biến thân thành một cái gì khác rất kỳ lạ và kinh dị như một quái thai vậy. Một trong những thí dụ của sự kỳ quái đó, người ta có thể tìm thấy trong quyển Hồi Ký Một Người Mất Ngày Tháng của Nhã Ca. Trong quyển hồi ký đặc sắc đó có nhiều đoạn nhắc đến cái trụ sở mang tên là Sở nhà đất thành phố ở đường Hai Bà Trưng mà tôi

vào lịch sử và sẽ không bao giờ có thể có lại được nữa. Sau 1975, cái Tổng Nha kia bị giải phóng đến ngõm cũ tối đi để đầu thai trở lại thành cái Sở này. Không biết sở này được dùng làm cái quý quái gì mà nó được nhà văn Nhã Ca mô tả như vầy: “Ngôi nhà, phía ngoài mang một bảng hiệu hiền lành: ban xây dựng sở nhà đất. Đó là cái địa chỉ tôi được lệnh đến trình diện cán bộ Mười Kết, công an Sở Bảo Vệ Chính Trị.” Nhà văn này khi ra khỏi tù, mỗi lần có chuyện chịu không thấu với phường hay quận, bà đi thẳng tới Sở Công An thành phố đòi nạp một lá đơn xin được trả vô khám ngồi tù vì ở bên ngoài bị phường và quận đối xử còn tệ hại hơn và nguy hiểm hơn ở trong tù nữa. Bị nhốt trong khám Chí Hòa hay khám Phan Đăng Lưu thì tác giả Nhã Ca gọi đó là ở trong tù “nhà tù nhỏ”. Được thả ra ngoài sống với “xã hội chủ nghĩa” thì tác giả gọi đó là ở trong “nhà tù lớn”. Cái thảm thúy nhất của tác giả là cho thấy sống trong nhà tù nhỏ (với những người bạn tù phản động là khả ái) dễ chịu và thoải mái hơn sống nơi nhà tù lớn (với đám sâu bọ lén làm sếp tại các cơ quan của nhà nước xã hội chủ nghĩa.)

Trong bối cảnh đó - bối cảnh của một xã hội “người dân muốn thoát” vì sống trong khám đỗ khổ hơn sống bên ngoài - muốn dịch câu trên kia cho đạt thì tôi nghĩ chắc chỉ có cách ăn cắp bản quyền văn chương của ông tướng râu kẽm nhà ta mà dịch như vầy: “Địa chánh là cái mẹ gì?”

HÀ VĂN TRUNG

(July 14, 1998)



tin chắc rằng đó là cơ quan trung ương Tổng Nha Điền Địa cũ. Tổng Nha này trong mấy năm ngắn ngủi trước 1975 do Kỹ sư Bùi Hữu Tiên ngồi trấn nhậm và chỉ trong thời gian vài ba năm thôi mà đã điều khiển và chỉ huy người dưới quyền của ông cấp phát trên dưới một triệu mẫu tây ruộng đất cho nông dân theo luật Người Cày Cỏ Ruộng, làm vê vang cho ngành Địa chánh một thời. Cái thời oanh liệt đó của ngành Địa chánh đã vĩnh viễn đi